

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HOÁ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2020/HSST

Ngày 23/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng;
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thuận;
2. Bà Thái Thị Thìn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Nghĩa - Kiểm sát V.

Ngày 23/12/2020, tại thôn Đèo Tọt, xã Đồng Thịnh, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST- HS, ngày 10/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 10/4/1995 tại huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm BB, xã BL, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Sỹ và bà Hoàng Thị Lâm; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại Bản án số: 274/2018/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên , tỉnh Thái Nguyên xử phạt Hoàng Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2019.

Tiền sự: Ngày 10/7/2020 Hoàng Văn Đ bị Công an phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Tại Bản án số: 24/2015/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Hoàng Văn Đ 04(bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tại Quyết định số: 72/2020 ngày 16/6/2020 của Ủy ban nhân dân xã BL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Hoàng Văn Đ với thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 16/6/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *(có mặt)*.

** Bị hại:*

- Anh Phùng Đức Nh, sinh năm:1984. Nơi cư trú: Xóm BB, xã BL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

- Anh Thanh Văn H1, sinh năm:1977. Nơi cư trú: Xóm BB, xã BL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

- Chị Hoàng Thị Hồng Nh, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: Xóm PĐ, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Phùng Đức C, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Xóm BB, xã BL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

- Bà Hà Thị H2, sinh năm: 1969. Nơi cư trú: Xóm QV 2, xã TH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

- Anh Ma Đình V, sinh năm: 1991.Nơi cư trú: Xóm Nà Chèn, xã Thanh Định, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

** Người làm chứng:*

- Anh Hứa Đức Ph, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Xóm PĐ, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

- Anh Trịnh Văn Ch, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm Ao Sen, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Hoàng Văn Đ là đối tượng có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2020 đến ngày 09/9/2020, Hoàng Văn Đ đã 03 (ba) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện ĐH. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 30/8/2020, Hoàng Văn Đ đi bộ trên đường bê tông xóm BB, xã BL thì gặp bạn là Phùng Đức C đang điều khiển xe mô tô mượn của mẹ là bà Hoàng Thị Thắm đi đến, Hoàng Văn Đ rủ C đến nhà anh Phùng Đức Nh để trộm cắp tài sản do biết nhà anh Nh ở cùng xóm thường

xuyên khóa cửa, không có người trông coi thì C đồng ý, C chở Đ đến nhà anh Nh. Khi đến nơi C ở phía ngoài cánh giới, còn Đ đi xung quanh nhà anh Nh để tìm tài sản. Đ nhìn qua cửa nhà thì phát hiện có 01 chiếc máy cắt cỏ để dưới gầm cầu thang ở gian buồng. Do cửa nhà đã khóa ngoài nên Đ đi vòng ra phía sau thấy cửa sổ (phía sau) đã mở và có chấn song, Đ xuống bếp nhà anh Nh lấy 01 dao bài chặt đứt 01 đoạn chấn song rồi chui qua cửa sổ vào trong nhà lấy máy cắt cỏ đi lên gác xép (tầng hai), mở cửa ngách bên trái nhà anh Nh và thả chiếc máy cắt cỏ xuống đưa cho C. Sau đó Đ quay xuống trở lại tầng một và đi ra ngoài qua cửa sổ và bỏ lại con dao bài ở đầu hồi nhà anh Nh rồi cùng C mang chiếc máy cắt cỏ đến bán cho bà Hà Thị H2. Do không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên bà H2 đã mua chiếc máy cắt cỏ với giá 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Đ cầm tiền và cùng C đem đi tiêu xài hết.

Lần 2: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/8/2020 Hoàng Văn Đ một mình đi bộ vào khu vực gần nhà anh Thạch Văn H1 ở cùng xóm. Quan sát thấy nhà anh H1 không có ai ở nhà và có 01 chiếc cân đồng hồ lò xo, loại cân 100kg đặt ở gian trống giữa nhà ở và nhà bếp, Đ đã lấy chiếc cân lò xo đem cất giấu ở đôi chèn phía sau nhà anh H1 rồi Đ đi bộ về nhà. Đến khoảng 12 giờ, ngày 05/9/2020 Đ đi bộ một mình đến vị trí cất giấu chiếc cân lò xo, đem chiếc cân đến nhà C. Đ nói với C đó là chiếc cân của nhà Đ và rủ C cùng nhau đem bán cho anh Ma Đình V. Do không biết là tài sản do Đ trộm cắp được nên anh V đã mua chiếc cân lò xo với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Đ cầm tiền và rủ C cùng nhau đi tiêu xài hết.

Lần 3: Khoảng 05 giờ, ngày 09/9/2020 Hoàng Văn Đ đi bộ một mình từ thị trấn Chợ Chu theo Quốc lộ 3C vào xã KP, huyện ĐH. Khi đi đến xóm PĐ, xã KP, huyện ĐH Đ đi vào nhà bà Nhung, chị Nh để xin tiền chồng bà Nhung vì chồng bà Nhung là chú họ của Đ. Khi đến nhà phát hiện trong nhà không có ai Đ liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Đ trèo qua hàng rào vào sân nhà, thấy cửa không khóa Đ đẩy cửa chính đi vào nhà và phát hiện có 01 chiếc tủ lạnh màu trắng hiệu SANYO dung tích 120 lít để trong phòng khách; 01 nồi cơm điện hiệu Gali màu đỏ đen dung tích 2,2 lít và 01 bình ga màu xanh đã qua sử dụng ở dưới bếp của chị Hoàng Thị Hồng Nh (con bà Nhung). Đ bê bình ga, nồi cơm điện ra ngoài sân rồi quay lại phòng khách vãn chiếc tủ lạnh ra sân rồi ra phía sau nhà, nhấc qua tường rào đặt ra ngoài đường bê tông rồi Đ đi bộ ra đường nhựa mượn điện thoại của 01 người dân gọi xe taxi đến đón. Khoảng 30 phút sau xe taxi do anh Trịnh Văn Chung đến, Đ bảo anh Chung lùi xe theo đường bê tông đến vị trí đặt chiếc tủ lạnh cho tủ lạnh vào cốp xe phía sau. Khi Đ đang bê chiếc tủ lạnh đặt lên cốp xe taxi thì ông Hứa Đức Phượng là công an V xóm đi đến, hỏi về nguồn gốc chiếc tủ lạnh, Đ nói là do chú họ của Đ là ông Hào ở xóm PĐ, xã KP cho Đ. Do nghi ngờ nên ông Phượng

yêu cầu Đ cùng đi đến ông Hào để hỏi rõ sự việc. Đ đi bộ theo hướng xuống nhà ông Hào còn ông Phụng đi theo sau. Khi đến nhà ông Hào lợi dụng lúc ông Phụng không để ý Đ đã bỏ chạy. Nhìn thấy sự việc anh Chung đã bê chiếc tủ lạnh trên cốp xe của mình đặt xuống đường và điều khiển xe bỏ đi. Ông Phụng xác định Đ trộm cắp chiếc tủ lạnh đó của gia đình bà Nhung, chị Nh nên đã báo cáo sự việc cho Công an xã KP đến xác minh, lập biên bản và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-ĐG ngày 08/9/2020, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện ĐH kết luận: 01 chiếc máy cắt cỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu TANAKA do Nh Bản sản xuất, có giá trị là: 565.000đ (năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); 01 cân đồng hồ lò xo (loại cân 100kg), nhãn hiệu Nhơn Hòa, sản xuất tháng 7/2012, cũ đã qua sử dụng. Có giá trị là 520.000đ (năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-ĐG ngày 24/9/2020, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện ĐH kết luận: 01 chiếc tủ lạnh màu trắng, đã qua sử dụng, hiệu SANYO dung tích 120 lít có giá trị 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 nồi cơm điện hiệu Gali màu đỏ đen, đã qua sử dụng, dung tích 2,2 lít có giá trị 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); 01 bình ga màu xanh đã qua sử dụng có giá trị: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc máy cắt cỏ hiệu TANAKA; 01 cân đồng hồ lò xo hiệu Nhơn Hòa; 01 chiếc tủ lạnh hiệu SANYO; 01 nồi cơm điện hiệu Gali; 01 bình ga màu xanh hiện đã được trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Đối với con dao Đ sử dụng để chặt chắn song cửa sổ nhà anh Phùng Đức Nh, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thấy, anh Nh cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Với các hành vi nêu trên và có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 24/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát V giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 5, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập gì ổn định.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hành vi, trình tự tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan, đúng quy định của pháp luật. Không có KH1 nại, kiến nghị gì các văn bản tố tụng. Đảm bảo sự nghiêm minh trong quá trình giải quyết vụ án.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, đặc điểm tài sản bị mất, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2020 đến ngày 09/9/2020 lợi dụng chủ nhà đi làm, không có ai ở nhà, bị cáo Hoàng Văn Đ đã 03 (ba) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể là:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 30/8/2020 Hoàng Văn Đ cùng Phùng Đức C vào nhà anh Phùng Đức Nh trộm cắp của anh Nh 01 chiếc máy cắt cỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu TANAKA do Nh Bản sản xuất, có giá trị là: 565.000đ (năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và đem bán cho chị H2 được 350.000đ đem đi tiêu xài hết.

Lần 2: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/8/2020 Hoàng Văn Đ vào nhà anh Thạch Văn H1 trộm cắp 01 cân đồng hồ lò xo (loại cân 100kg) đã qua sử dụng, nhãn hiệu Nhơn Hòa, có giá trị là 520.000đ (năm trăm hai mươi nghìn đồng). Sau đó Đ rủ C đem bán cho anh Ma Đình V được 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và cùng nhau đi tiêu xài hết.

Lần 3: Khoảng 05 giờ, ngày 09/9/2020 Hoàng Văn Đ vào nhà bà Trương Thị Nhung, chị Hoàng Thị Hồng Nh, trộm cắp của chị Hoàng Thị Hồng Nh 01 chiếc tủ lạnh màu trắng, đã qua sử dụng, hiệu SANYO dung tích 120 lít có giá trị 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 nồi cơm điện hiệu Gali màu đỏ đen, đã qua

sử dụng, dung tích 2,2 lít có giá trị 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); 01 bình ga màu xanh đã qua sử dụng có giá trị: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Khi đang trộm cắp tài sản thì Đ bị phát hiện, bắt giữ.

Tổng giá trị các tài sản mà Hoàng Văn Đ đã trộm cắp trong 03 lần trên là: 2.585.000đ (hai triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát V tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất, hành vi của bị cáo thấy rằng:

Vì muốn có tiền ăn tiêu, phục vụ nhu cầu cá nhân mà từ ngày 30/8/2020 đến ngày 09/9/2020 bị cáo đã 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản là 2.585.000đ (hai triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Hành vi bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2016, đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nhiều lần bị kết án, đã đi chấp hành án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Sau khi vừa mới chấp hành xong hình phạt tù về địa phương ngày 28/4/2019 được một thời gian ngắn thì bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Ủy ban nhân dân xã BL áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, trong thời gian bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì từ ngày 30/8/2020 đến ngày 09/9/2020 bị cáo đã 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền, tiêu sài cá nhân hết.

Bị cáo Đ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo.

Trong thời gian từ ngày 30/8/2020 đến ngày 09/9/2020 bị cáo đã 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, tài sản bị cáo Đ trộm cắp mỗi lần có giá trị dưới hai triệu đồng nhưng bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, là yếu tố định tội đối với mỗi lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo. Vì vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo tập trung cải tạo là thỏa đáng, mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, mức hình phạt tù mà vị Đ diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần thiết.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Đ còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập gì ổn định, không có tài sản gì có giá trị. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là không khả thi , nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho gia đình bị hại, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với con dao Đ sử dụng để chặt chắn song cửa sổ nhà anh Phùng Đức Nh, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thấy, anh Nh cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh V, chị H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có Phùng Đức C đã cùng với Hoàng Văn Đ trộm cắp chiếc máy cắt cỏ của anh Phùng Đức Nh có giá trị là 565.000đ (năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Hành vi của C không cấu thành tội phạm nên Công an huyện ĐH đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định. Ngày 05/9/2020, C dùng xe mô tô chở Đ đem chiếc cân đồng hồ của anh Thạch Văn H1 đi bán, tuy Nh C không biết chiếc cân là do Đ trộm cắp mà có nên Công an huyện ĐH không xử lý đối với C là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Bà Hà Thị H2 và anh Ma Đình V là người mua chiếc máy cắt cỏ và chiếc cân đồng hồ do Đ bán cho. Anh Trịnh Văn Chung là người điều khiển xe ô tô đến xóm PD, xã KP để chở chiếc tủ lạnh cho Đ. Tuy Nh, bà H2, anh V và anh Chung không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà H2, anh V, anh Chung là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1 – 09649 mà C sử dụng chở Đ đem tài sản đi tiêu thụ, qua xác minh là của bà Hoàng Thị Thắm (mẹ đẻ của C). C tự lấy xe của bà Thắm đi sử dụng, bà Thắm không biết C sử dụng xe vào mục đích vi phạm pháp luật nên Công an huyện ĐH không xem xét, xử lý đối với bà Thắm cùng chiếc xe mô tô là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299, 326, khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 13/9/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

2 . Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Bị cáo, bị hại, Người CQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng